

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 30/7/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2025/TLST/HNGĐ ngày 15/7/2025 về việc “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 30/7/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Mạnh Trọng M, sinh năm 1971, địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường B, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Thái Thị P, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, tỉnh Hà Tĩnh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Mạnh Trọng M và chị Thái Thị P thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung Mạnh Thanh H, sinh ngày 08/05/2012, Mạnh Trọng V, sinh ngày 15/02/2016 cho anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về cấp

dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai ngăn cấm, cản trở.

Về án phí: Anh Mạnh Trọng M và chị Thái Thị P thỏa thuận anh M nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng anh M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000864 ngày 14/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Hà Tĩnh. Nay anh M được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh.
- VKSND Khu vực 3 – Hà Tĩnh;
- Cơ quan THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh